

NGHIÊN CỨU

TỔNG BIÊN TẬP
PGS.TS. Phạm Quý Nhân

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
TS. Nguyễn Bá Dũng

ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

1. PGS.TS. Hoàng Anh Huy
2. PGS.TS. Trần Duy Kiều
3. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Thanh
4. PGS.TS. Hoàng Ngọc Quang
5. PGS.TS. Nguyễn Thế Hưng
6. TS. Phạm Anh Tuấn
7. TS. Nguyễn Hoàn
8. PGS.TS. Lê Thị Trinh
9. TS. Phạm Thị Hoa
10. TS. Nguyễn Hồng Lân
11. TS. Phí Trường Thành
12. TS. Lê Xuân Hùng
13. PGS.TS. Nguyễn Việt Lành
14. TS. Lê Phú Hưng
15. PGS.TS. Phạm Văn Cự
16. GS.TS. Mai Trọng Nhuận
17. PGS.TS. Nguyễn Thế Trinh
18. GS.TS. Phan Tuấn Nghĩa
19. GS.TS. Trần Thực
20. GS.TS. Trần Đức Viên
21. GS.TS. Trần Thọ Đạt

Thư ký tòa soạn
TS. Trần Thị Minh Hằng

Trị sự - Tổng hợp
ThS. Nguyễn Đức Mạnh

Giấy phép xuất bản
Số: 2760/GP-BTTTT - Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 27 tháng 12 năm 2012

In tại: Công ty TNHH In và Thương mại Châu Anh

Tòa soạn - Trị sự
Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội
Đ/c: 41 A Phú Diễn, phường Phú Diễn,
quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại: 84-24-37645798, Fax: 84-24-38370597
Email: tapchikhtnmt@hunre.edu.vn

1. **Trịnh Thị Thủy, Vũ Thị Mai:** Nghiên cứu khả năng xử lý Amoni (NH₄⁺) trong nước giếng khoan hộ gia đình bằng xơ dừa..... 3
2. **Phạm Quý Nhân, Trần Thành Lê, Tạ Thị Thoảng:** Lựa chọn khai thác tối ưu nhằm tránh xâm nhập mặn đối với các lỗ khoan khai thác nước dưới đất các tầng chứa nước ven biển. Lấy ví dụ vùng tỉnh Ninh Thuận 8
3. **Nguyễn Hải Đông, Đỗ Thị Phương Thảo, Doãn Thị Thái Hòa, Trần Thị Hiền:** Kết hợp sử dụng ảnh viễn thám Landsat và Sentinel - 2 trong giám sát biến động bờ biển khu vực tỉnh Quảng Nam..... 16
4. **Lâm Thị Hằng, Phạm Mạnh Cường, Lê Thị Mai Oanh, Đỗ Danh Bích, Nguyễn Văn Minh:** Nâng cao khả năng quang xúc tác của vật liệu G-C₃N₄ pha tạp Vanadi bằng phương pháp khuấy nhiệt. 27
5. **Nguyễn Thị Phương Mai:** Nghiên cứu khả năng loại bỏ Phenol trong dịch tiền thủy phân Lignocellulose ứng dụng sản xuất Ethanol 33
6. **Đỗ Thị Bình, Lê Thu Trang:** Ứng dụng phương pháp hồi quy bội tính toán dự báo mực nước lớn nhất tại trạm Tân Châu trên sông Tiền 39
7. **Phạm Quý Nhân, Trần Vũ Long, Trần Thành Lê, Tạ Thị Thoảng, Nguyễn Thế Chuyên:** Nghiên cứu xây dựng tường chắn ngầm làm tăng khả năng khai thác nước dưới đất và giảm xâm nhập mặn đối với các tầng chứa nước ven biển tỉnh Ninh Thuận 45
8. **Nguyễn Thị Bình Minh, Bùi Thị Thanh Thủy, Phạm Đức Tiến:** Nghiên cứu đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải y tế tại bệnh viện đa khoa Sơn Tây, đề xuất biện pháp nâng cao hiệu quả quản lý..... 51
9. **Nguyễn Thị Hồng Loan, Phạm Ngọc Thạch:** Ứng dụng IoT vào bài toán quản lý thiết bị điện tự động trong trường đại học..... 58
10. **Lê Việt Hùng, Trần Thùy Chi, Phùng Thị Linh:** Đề xuất giải pháp giảm thiểu lượng nước thất thoát cho mạng lưới cấp nước thành phố Bắc Giang..... 63
11. **Nguyễn Phương Tú, Bùi Thị Thanh Thủy, Vũ Kim Hạnh:** Nâng cao hiệu quả quản lý chất thải rắn và nước thải tại bệnh viện đa khoa Hà Đông nhằm hướng tới phát triển bền vững..... 72
12. **Nguyễn Thị Lệ Hằng, Phạm Thị Thu Hương, Trần Thị Thu Trang:** Ứng dụng ảnh hồng ngoại nhiệt Landsat - 8 TIRS nghiên cứu sự phân bố nhiệt độ bề mặt huyện Lạc Bình, tỉnh Lạng Sơn..... 81
13. **Lê Việt Hùng, Trần Thùy Chi, Phùng Thị Linh:** Đánh giá chất lượng nước mặt phục vụ sản xuất nông nghiệp tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương 87
14. **Lương Thanh Tâm, Trương Đức Cảnh, Phạm Đức Tiến:** Hiện trạng sử dụng, cung cấp nước sạch sinh hoạt tại xã Khánh An, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả cấp nước cho người dân..... 95
15. **Lê Thị Thu Hà, Ninh Thị Kim Anh:** Ứng dụng viễn thám và GIS thành lập bản đồ hiện trạng diện tích mảng xanh trong mối quan hệ dân số khu vực thành phố Hà Nội năm 2015 102
16. **Nguyễn Ngọc Linh:** Nghiên cứu ứng dụng hàm phân phối chuẩn trong xử lý số liệu quan trắc môi trường nước biển miền Trung Việt Nam..... 113
17. **Nguyễn Hồng Đăng:** Nghiên cứu hiệu quả các mô hình thu gom rác và yếu tố ảnh hưởng trên một số quận nội thành ở thành phố Đà Nẵng 122
18. **Trần Thị Hòa:** Thực trạng công tác quản lý và sử dụng đất của một số tổ chức kinh tế được nhà nước giao đất, cho thuê đất tại huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội 129

TRAO ĐỔI, TIN TỨC VÀ SỰ KIỆN

19. **Nguyễn Đức Mạnh:** Lễ tuyên dương, khen thưởng sinh viên đạt thành tích xuất sắc trong học tập và nghiên cứu khoa học năm 2019..... 137

THÔNG TIN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NĂM 2019 TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI (MÃ TRƯỜNG: DMT)

Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội là Trường đại học công lập, thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường. Nhà trường tổ chức tuyển sinh, thời gian đào tạo trình độ thạc sĩ: 1,5 năm; Đại học: 04 năm; Liên thông từ cao đẳng lên đại học 1,5 năm. Tuyển sinh đại học chính quy năm 2019 các ngành như sau:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Chỉ tiêu xét tuyển	
			Kỳ thi THPT QG	Lớp 12 THPT
1	Kế toán	7340301	180	180
2	Luật	7380101	70	80
3	Quản trị kinh doanh	7340101	70	80
4	Biên đổi khí hậu và phát triển bền vững	7440298	20	20
5	Khí tượng và khí hậu học	7440221	20	20
6	Thủy văn học	7440224	20	20
7	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406	90	90
8	Công nghệ thông tin	7480201	170	170
9	Kỹ thuật địa chất	7520501	20	20
10	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	7520503	30	30
11	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103	175	175
12	Kinh tế tài nguyên thiên nhiên	7850102	25	25
13	Quản lý biển	7850199	20	20
14	Quản lý đất đai	7850103	150	150
15	Quản lý tài nguyên nước	7850198	20	20
16	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101	125	125
Tại phân hiệu Thanh Hóa				
1	Kế toán	7340301PH	20	20
2	Công nghệ kỹ thuật môi trường	7510406PH	15	15
3	Kỹ thuật trắc địa - bản đồ	7520503PH	15	15
4	Công nghệ thông tin	7480201PH	20	20
5	Quản lý đất đai	7850103PH	20	20
6	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	7810103PH	15	15
7	Quản lý tài nguyên và môi trường	7850101PH	15	15

Xét tuyển theo tổng điểm của tổ hợp các môn thi theo từng ngành đào tạo. Trường hợp nhiều thí sinh có tổng điểm 3 môn bằng nhau trong cùng tổ hợp thì điểm xét tuyển sẽ lấy từ cao xuống thấp của môn Toán. Chênh lệch điểm xét tuyển giữa các tổ hợp theo đúng chênh lệch của ngưỡng đảm bảo chất lượng do Bộ GD&ĐT quy định.

Trường có 3 khu ký túc xá (cơ sở 1, cơ sở 2, khu ký túc xá Mỹ Đình) có thể bố trí khoảng 2000 chỗ ở. Trong đó ký túc xá Mỹ Đình 2 có chỗ ở rộng rãi, hiện đại, có nhà ăn phục vụ sinh viên, có phòng tự học, nhà tập đa năng, thuận tiện giao thông, giá theo quy định.

Thí sinh học chương trình đại học ngành 1 sau năm thứ nhất, nếu có nguyện vọng có thể học chương trình đại học chính quy ngành thứ 2 theo quy định của Trường.

Địa chỉ: Số 41 A, đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

*Đường dây nóng tiếp nhận thông tin, tư vấn tuyển sinh của Trường: **0978136923***

Thông tin chi tiết, thí sinh tham khảo tạo website: www.hunre.edu.vn